

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC  
PHÁP LUẬT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3534 /QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND  
tỉnh Quảng Nam)*

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Trang</b>
1	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật	2
2	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	4

# Công nhận tuyên truyền viên pháp luật

**1. Lĩnh vực:** Phổ biến giáo dục pháp luật

**2. Trình tự thực hiện:**

- Định kỳ tháng 9 hàng năm, công chức tư pháp - hộ tịch chủ trì, phối hợp với Trưởng Ban công tác Mặt trận, Trưởng thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố và cộng đồng dân cư khác và người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn cấp xã thông báo công khai tiêu chuẩn tuyên truyền viên pháp luật; các quy định về công nhận tuyên truyền viên pháp luật tới cơ quan, đơn vị và người dân trên địa bàn cơ sở để tự nguyện đăng ký tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật.

- Căn cứ danh sách tự nguyện đăng ký tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật từ địa bàn cơ sở, thực trạng đội ngũ công chức của Ủy ban nhân dân cấp xã và nhu cầu xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, công chức tư pháp - hộ tịch rà soát, lập danh sách người đủ tiêu chuẩn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, công nhận tuyên truyền viên pháp luật.

**3. Cách thức thực hiện:** Không quy định.

**4. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

4.1. Thành phần hồ sơ:

- Danh sách đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật của công chức tư pháp - hộ tịch.

4.2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

**5. Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật của công chức tư pháp - hộ tịch.

**6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức

**7. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND cấp xã/phường

**8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công nhận tuyên truyền viên pháp luật.

**9. Phí, lệ phí:** Chưa có

**10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

**11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cá nhân được đề nghị công nhận làm tuyên truyền viên pháp luật phải là người có uy tín, kiến thức, am hiểu về pháp luật .

**12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật 14/2012/QH13 ngày 20/06/2012 Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Nghị định 28/2013/NĐ-CP ngày 04/04/2013 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Thông tư 10/2016/TT-BTP ngày 22/07/2016 Quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

# Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật

**1. Lĩnh vực:** Phổ biến giáo dục pháp luật

**2. Trình tự thực hiện:**

- Khi tuyên truyền viên pháp luật thuộc một trong các trường hợp cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật theo quy định, công chức tư pháp - hộ tịch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ra quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.

**3. Cách thức thực hiện:**

- Không quy định.

**4. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

4.1. Thành phần hồ sơ:

- Không quy định.

4.2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

**5. Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của công chức tư pháp - hộ tịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.

**6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân

**7. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND xã, thị trấn

**8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.

**9. Phí, lệ phí:** Chưa có

**10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

**11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Việc cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật được thực hiện khi tuyên truyền viên pháp luật thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Tự nguyện xin thôi làm tuyên truyền viên pháp luật vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do chính đáng khác;

- Thực hiện một trong các hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 9 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Bị Tòa án kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật;

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự.

**12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật 14/2012/QH13 ngày 20/06/2012 Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Nghị định 28/2013/NĐ-CP ngày 04/04/2013 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Thông tư 10/2016/TT-BTP ngày 22/07/2016 Quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.